

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2129/QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 5 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐND ngày 16 tháng 3 năm 2018 của Hội đồng nhân dân thành phố về điều chỉnh mức thu phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí ngày 25 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 23 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 54/2017/QH14 ngày 24 tháng 11 năm 2017 của Quốc hội về thí điểm cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Nghị định số 154/2016/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ về phí bảo vệ môi trường đối với nước thải;

Căn cứ Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐND ngày 16 tháng 3 năm 2018 của Hội đồng nhân dân thành phố về điều chỉnh mức thu phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh;

Xét đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Công văn số 3253/STNMT-CCBVMT ngày 06 tháng 4 năm 2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐND ngày 16 tháng 3 năm 2018 của Hội đồng nhân dân thành phố về điều chỉnh mức thu phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh”.

Điều 2. Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận - huyện, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực thuộc thành phố căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao và nội dung Kế hoạch này xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể để triển khai thực hiện Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐND ngày 16 tháng 3 năm 2018 của Hội đồng nhân dân thành phố về điều chỉnh mức thu phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2018. Việc thu phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp trước ngày 01 tháng 7 năm 2018 được thực hiện theo quy định tại Nghị định số 154/2016/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ về phí bảo vệ môi trường đối với nước thải.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Kho bạc Nhà nước thành phố, Cục trưởng Cục Thuế thành phố, thủ trưởng các sở - ban - ngành thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện, Giám đốc các đơn vị cung cấp nước sạch và các đối tượng có liên quan trên địa bàn thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận :

- Như Điều 4;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố;
- Thường trực Ủy ban nhân dân thành phố;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố;
- Các Đoàn thể thành phố;
- Văn phòng Thành ủy;
- Các Ban Thành ủy;
- Các Ban Hội đồng nhân dân thành phố;
- Các Báo, Đài (để đưa thông tin và tuyên truyền);
- VPUB: các PVP;
- Các phòng (ĐT, TH, KT);
- Trung tâm Công báo;
- Lưu: VT (ĐT-TN) TV 175

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trần Vĩnh Tuyền

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐND ngày 16 tháng 3 năm 2018 của Hội đồng nhân dân thành phố về điều chỉnh mức thu phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh

(Ban hành kèm theo Quyết định số 2129/QĐ-UBND ngày 18 tháng 5 năm 2018 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh)

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐND ngày 16 tháng 3 năm 2018 của Hội đồng nhân dân thành phố về điều chỉnh mức thu phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh, Ủy ban nhân dân thành phố xây dựng Kế hoạch thực hiện cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Đảm bảo yêu cầu thu đúng, thu đủ các đối tượng xả thải trên địa bàn thành phố theo quy định, khuyến khích sử dụng nước tiết kiệm, tái sử dụng nước đã qua xử lý, hạn chế xả thải và hạn chế việc gây ô nhiễm môi trường, tạo sự công bằng, bình đẳng trong thực hiện nghĩa vụ nộp phí của các cơ sở xả thải.

2. Yêu cầu

Tập trung chỉ đạo, tổ chức thực hiện tốt các nhiệm vụ trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐND ngày 16 tháng 3 năm 2018 của Hội đồng nhân dân thành phố về điều chỉnh mức thu phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh.

Đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan liên quan trong quá trình thực hiện, kịp thời đôn đốc, hướng dẫn quá trình tổ chức thực hiện bảo đảm tiến độ theo kế hoạch.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Tuyên truyền, vận động nâng cao nhận thức, trách nhiệm, ý thức chấp hành pháp luật về kê khai, nộp phí bảo vệ môi trường

Giao Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp với các cơ quan liên quan tập huấn các quy định về thu phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp cho các đối tượng nộp phí.

Giao Ủy ban nhân dân quận - huyện phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức tuyên truyền, vận động thường xuyên, sâu rộng nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm, ý thức chấp hành pháp luật về kê khai, nộp phí bảo vệ môi trường theo đúng quy định với nhiều hình thức đa dạng, phong phú phù hợp cho từng đối tượng.

2. Tổ chức thu phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp

2.1 Giao Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện các nội dung

Thu phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp của các đối tượng nộp phí theo quy định tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐND ngày 16 tháng 3 năm 2018 của Hội đồng nhân dân thành phố về điều chỉnh mức thu phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh và các quy định khác tại Nghị định số 154/2016/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ về phí bảo vệ môi trường đối với nước thải.

Xác định lưu lượng xả thải, nồng độ các chất ô nhiễm phải tính phí bảo vệ môi trường của các cơ sở sản xuất; thực hiện rà soát, điều chỉnh phân loại, cập nhật đối tượng nộp phí cố định và phí biến đổi.

Nghiên cứu tham mưu đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố về việc phân cấp cho Ủy ban nhân dân các quận - huyện thu phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp các đối tượng nộp phí.

2.2 Giao Kho bạc nhà nước thành phố

Hướng dẫn các đơn vị có nhiệm vụ thu phí về thủ tục mở tài khoản tạm giữ và thủ tục thu, nộp phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp.

Hướng dẫn cho các Kho bạc nhà nước quận - huyện, các ngân hàng triển khai việc thực hiện thu và thu hộ phí bảo vệ môi trường của các đối tượng nộp phí.

2.3 Giao Cục Thuế thành phố

Kiểm tra, đôn đốc, quyết toán việc thu, nộp, phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp của đơn vị thu phí.

Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường trong việc xử lý các trường hợp vi phạm về kê khai, nộp phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp theo quy định của pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý giá, phí, lệ phí, hóa đơn.

2.4 Giao Ủy ban nhân dân quận - huyện phối hợp Sở Tài nguyên và Môi trường và các cơ quan liên quan thực hiện các nội dung

Rà soát, điều chỉnh phân loại, cập nhật đối tượng nộp phí cố định và phí biến đổi, đảm bảo yêu cầu thu đúng, thu đủ các đối tượng xả thải trên địa bàn thành phố.

Thu phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp của các đối tượng nộp phí khi được phân cấp.

Tổng hợp, cập nhật và thông báo cho Sở Tài nguyên và Môi trường các cơ sở mới phát sinh thuộc đối tượng nộp phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp trên địa bàn quản lý trước ngày 30 tháng 01 hàng năm

2.5 Đơn vị cung cấp nước sạch có trách nhiệm

Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường và các đơn vị liên quan trong quá trình tổ chức thu phí; thực hiện ngưng thu và hoàn trả theo quy định phí bảo vệ môi trường đối với nước thải sinh hoạt trên hóa đơn tiền nước của các đối tượng nộp phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp.

3. Quản lý và sử dụng nguồn thu

Giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện các nội dung:

- Hướng dẫn chi tiết việc quản lý và sử dụng nguồn thu phí theo Điểm c, Khoản 3, Điều 1 của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐND ngày 16 tháng 3 năm 2018 của Hội đồng nhân dân thành phố về điều chỉnh mức thu phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh.

- Tính toán và đề xuất tỷ lệ để lại cho cơ quan thu phí phù hợp với tình hình thực tế của thành phố, tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố trình Hội đồng nhân dân thành phố xem xét, quyết định điều chỉnh tỷ lệ phần trăm để lại cho cơ quan thu phí vào kỳ họp thường lệ cuối năm 2018.

4. Đánh giá hiệu quả công tác thu phí, nghiên cứu bổ sung cơ sở khoa học về phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp

Giao Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp Sở Tài nguyên và Môi trường và các đơn vị liên quan thực hiện:

- Nghiên cứu, xây dựng định mức hàm lượng các chất ô nhiễm có trong nước thải chưa qua xử lý của từng loại hình sản xuất.

- Nghiên cứu, xây dựng đề án điều chỉnh mức phí biến đổi (C) cho từng chất gây ô nhiễm phù hợp điều kiện thực tế của thành phố; đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố trình Hội đồng nhân dân thành phố thông qua.

- Khảo sát, đánh giá tác động kinh tế, khả năng đóng góp của người nộp phí; hiệu quả thu phí theo quy định tại Điểm b Khoản 1 Điều 6 Nghị định số 120/2016/NĐ-CP của Chính phủ.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các sở, ngành, các cơ quan trực thuộc Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện tổ chức quán triệt, xây dựng kế hoạch cụ thể phù hợp với tình hình thực tiễn và nhiệm vụ chính trị của từng địa phương để triển khai Kế hoạch này, đảm bảo thu đúng, thu đủ, công khai, minh bạch và kịp thời.

2. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc cần thiết bổ sung, điều chỉnh Kế hoạch này, các sở ngành, địa phương chủ động phối hợp Sở Tài nguyên và Môi trường tổng hợp, đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố quyết định./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Vĩnh Tuyên